

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến
1	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- 30 ngày làm việc ¹ . - 15 ngày làm việc ² .	UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường	Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.backan.gov.vn	Lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản ³	Các quy định sau: ⁴	Toàn trình
2	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- 25 ngày làm việc ⁵ . - 13 ngày làm việc ⁶ .					
3	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV						
4	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	30 ngày làm việc					
5	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	09 ngày làm việc	Sở Tài nguyên và Môi trường		Không		
6	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	17 ngày làm việc					

¹ Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản

² Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản

³ Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

⁴ - Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024;

- Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV;

- Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV;

- Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

⁵ Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản

⁶ Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản